TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **271**/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 23 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 244/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1960;
- Bà Hoàng Thị Ngọc H , sinh năm 1961;

Cùng nơi ĐKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố Trung 3, phường X, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn G, huyện G (nay phường N, quận L) thành phố H ngày 30/05/1986. Quá trình chung sống vợ chồng ông bà hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không chia sẻ, đồng cảm, san sẻ, thấu hiểu được với nhau, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau, hai bên gia đình đã can thiệp, hòa giải nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Vợ chồng ông bà sống ly thân từ năm 2009 đến nay, dù vẫn sống chung nhà nhưng không phát sinh quan hệ tình cảm. Nay ông, bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận B đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả ông T và bà H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/12/1986 và cháu Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 15/8/1997. Hai con chung đều đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, khỏe mạnh nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Nợ chung: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5]. Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 13/6/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc Trinh, sinh ngày 18/12/1986 và cháu Nguyễn Hoàng Minh, sinh ngày 15/8/1997. Hai con chung đều đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, khỏe mạnh nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí ông Thuần, bà H đã nộp theo biên lai số 0075899 ngày 13/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. B;
- Chi cục THADS Q. B;
- UBND phường N
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết